

Số: 148/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

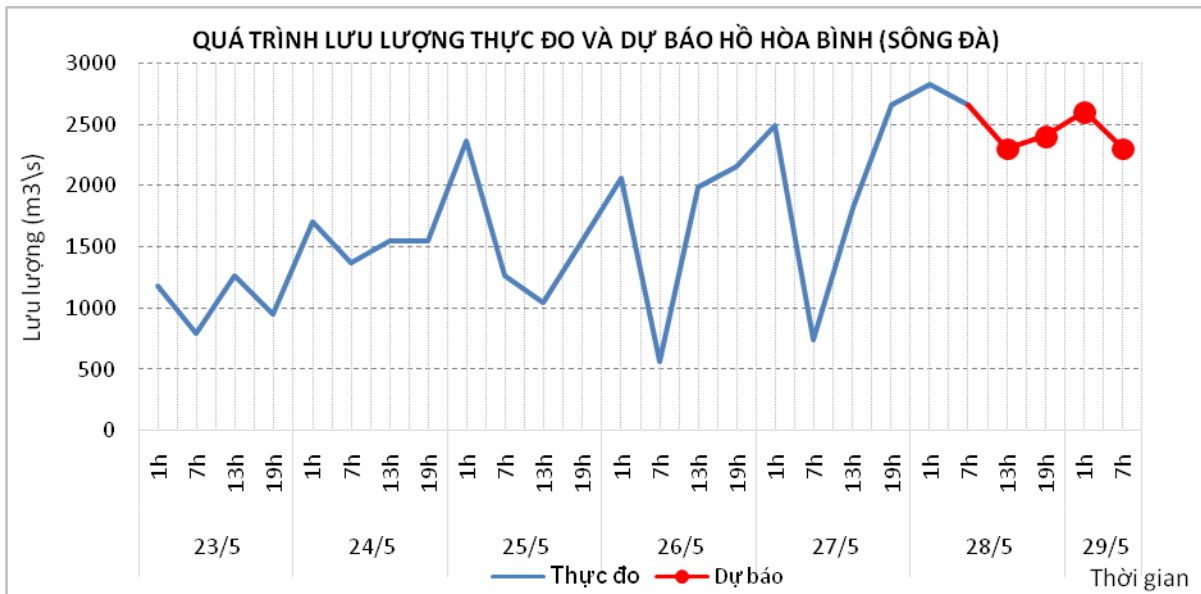
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

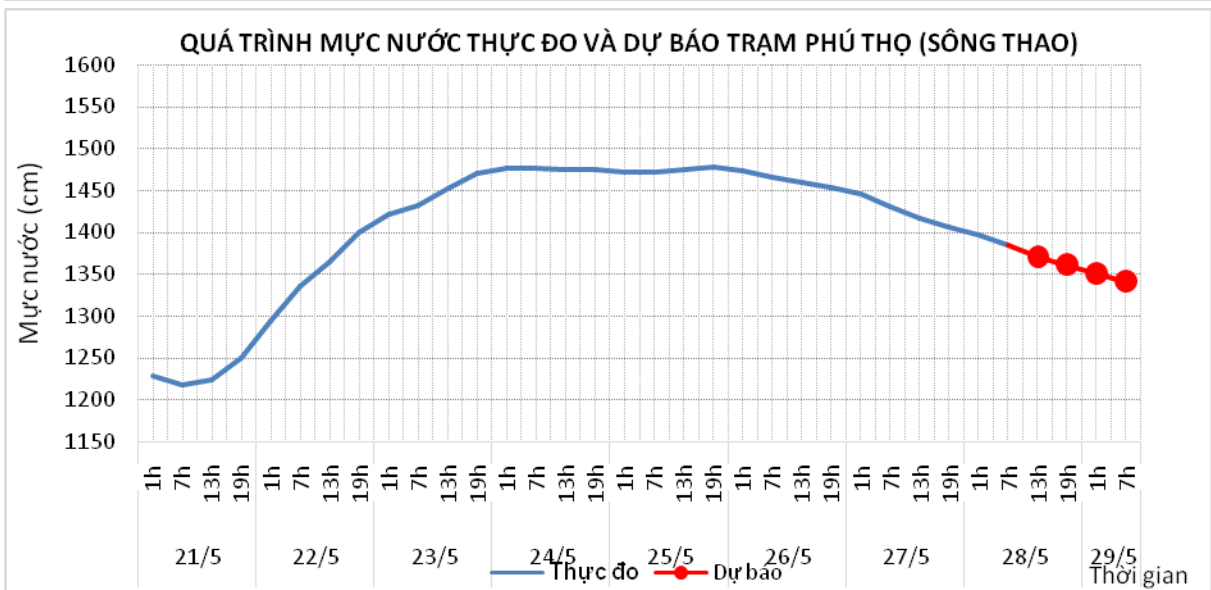
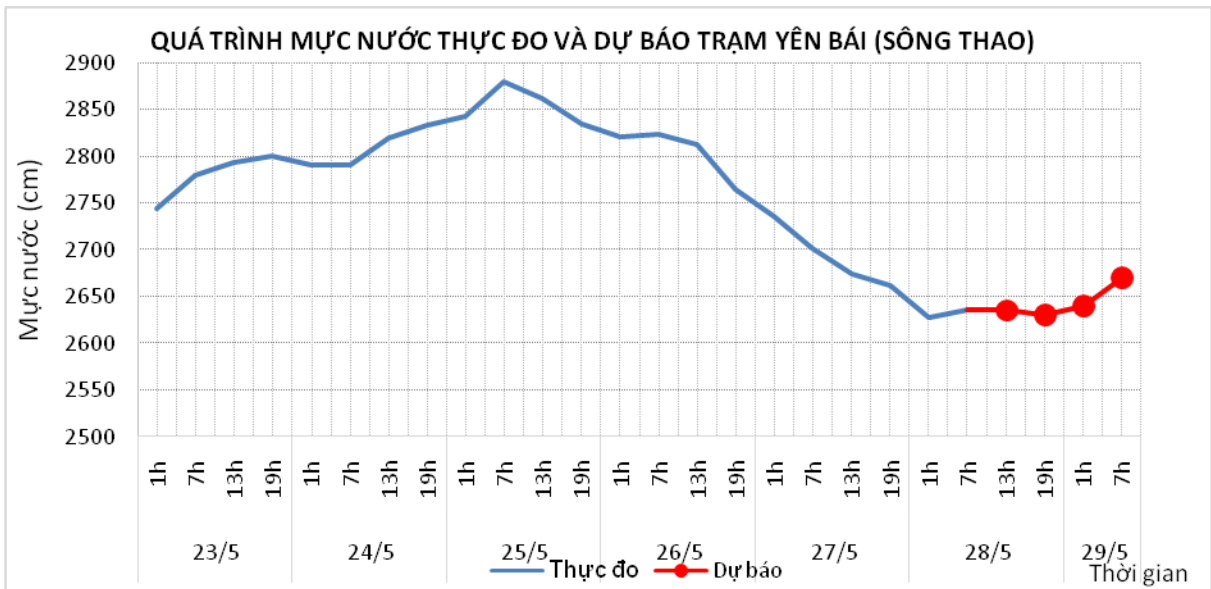
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái, Phú Thọ đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái, Phú Thọ sẽ biến đổi chậm.



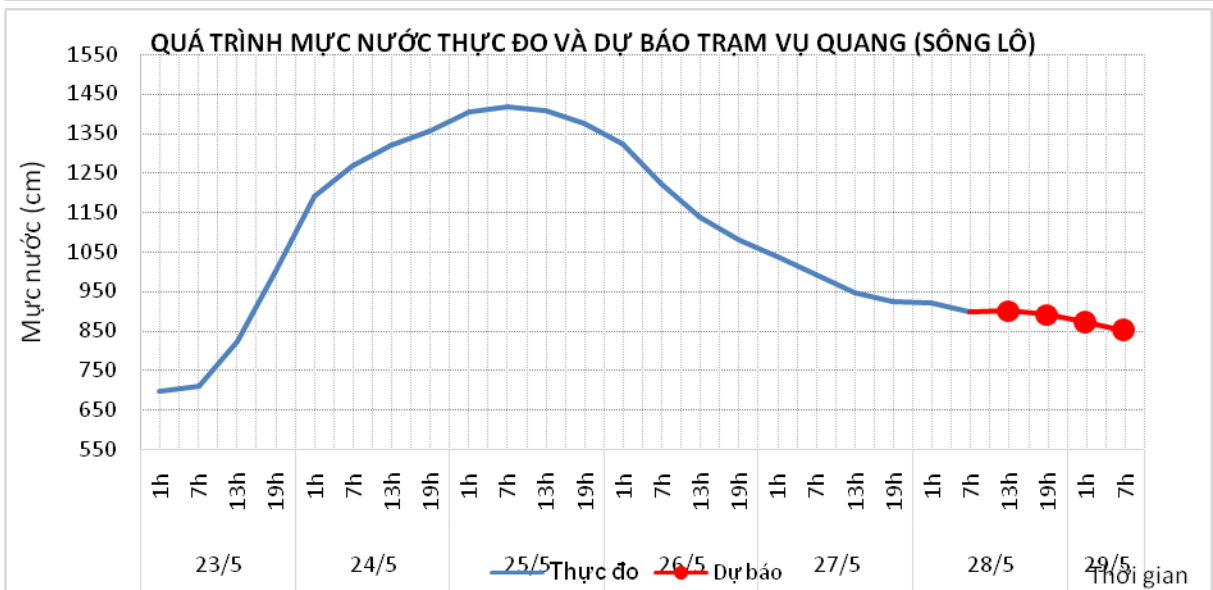
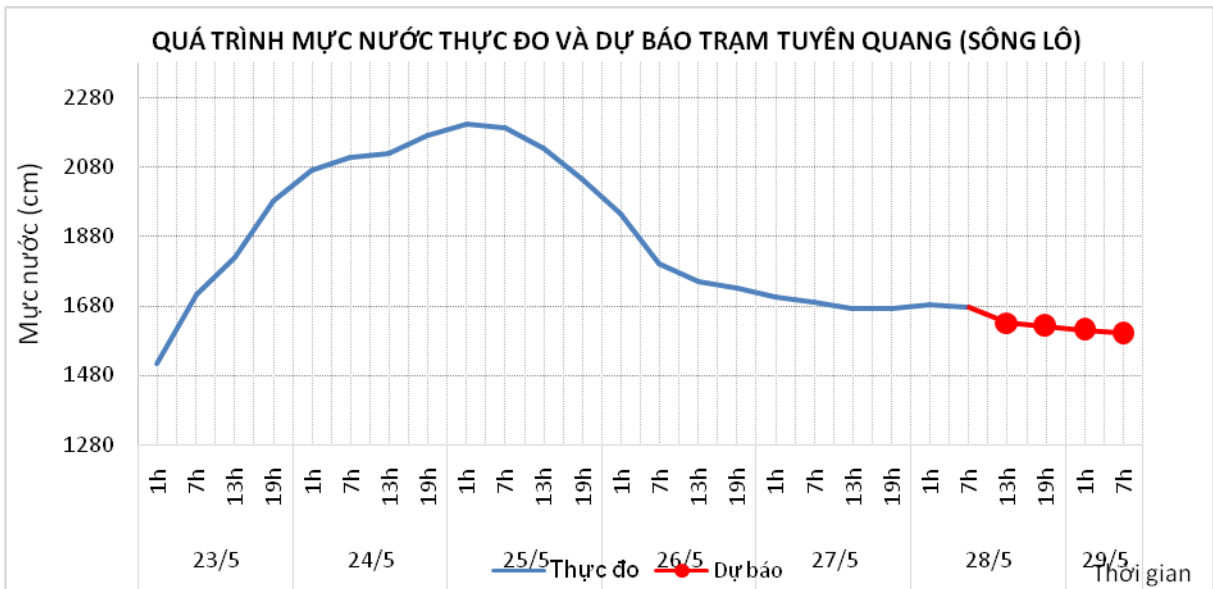
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô đang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tiếp tục biến đổi chậm



3. Khu vực Đông Bắc

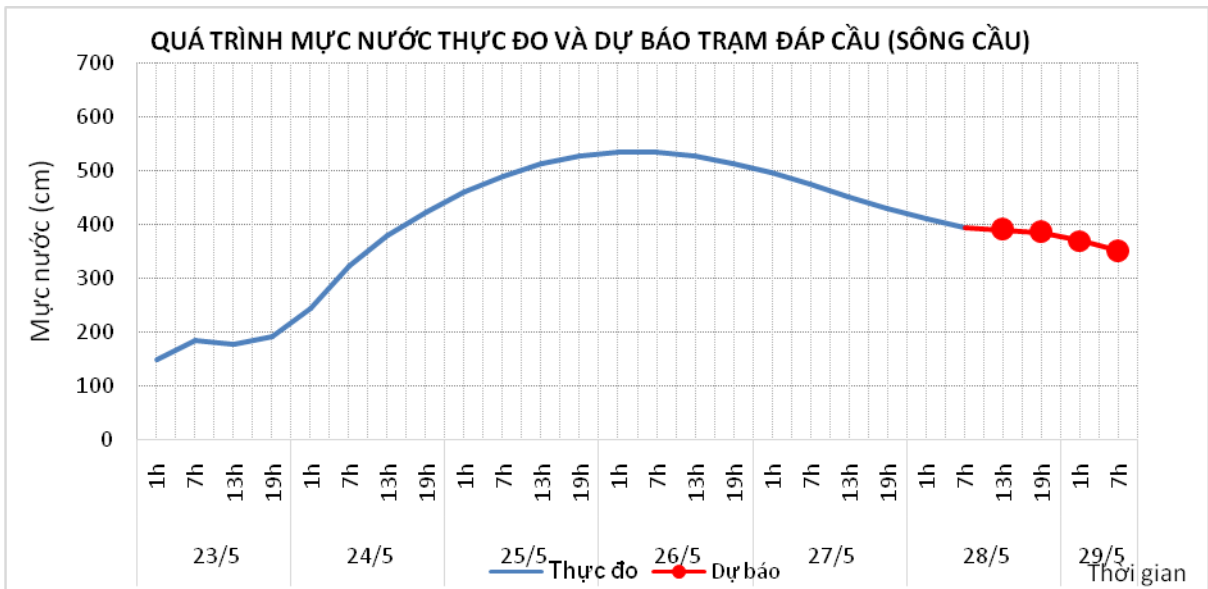
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục xuống.



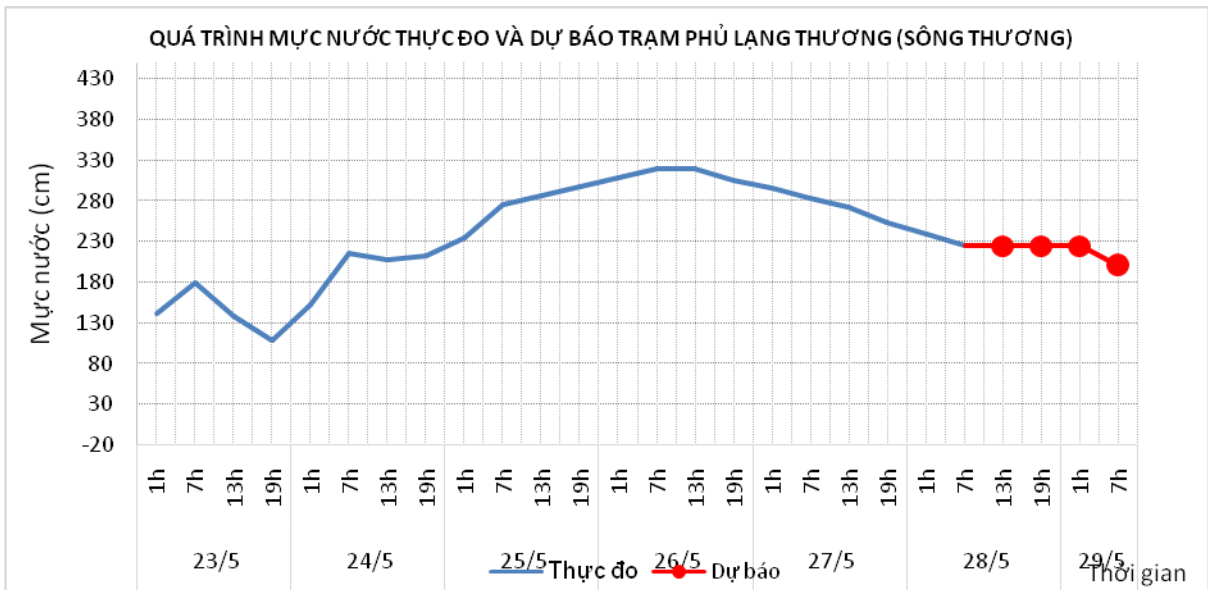
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục xuống.



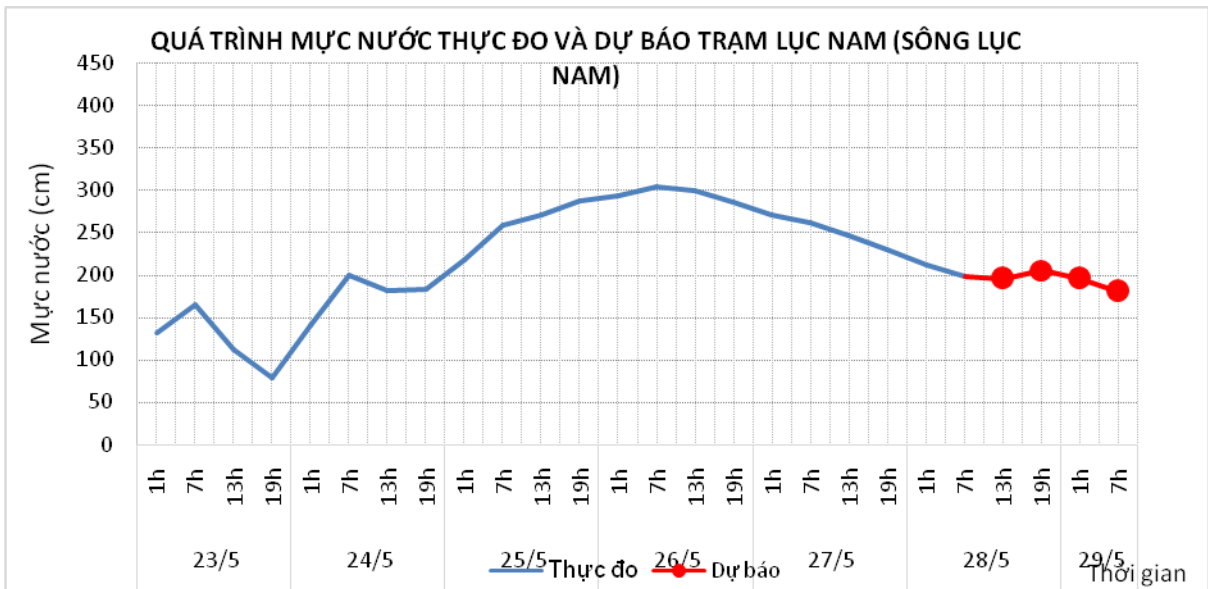
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

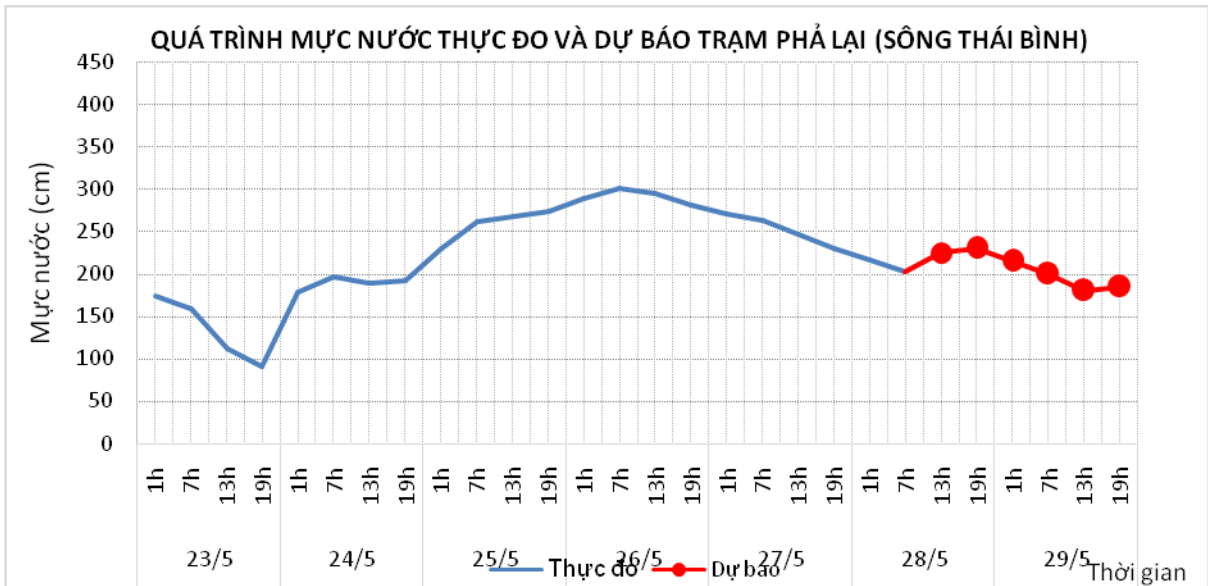
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang xuống chậm. Lúc 7h/28/5, mực nước tại trạm Phả Lại là 2,02m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục xuống chậm. Đến 19h/29/5, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,85m



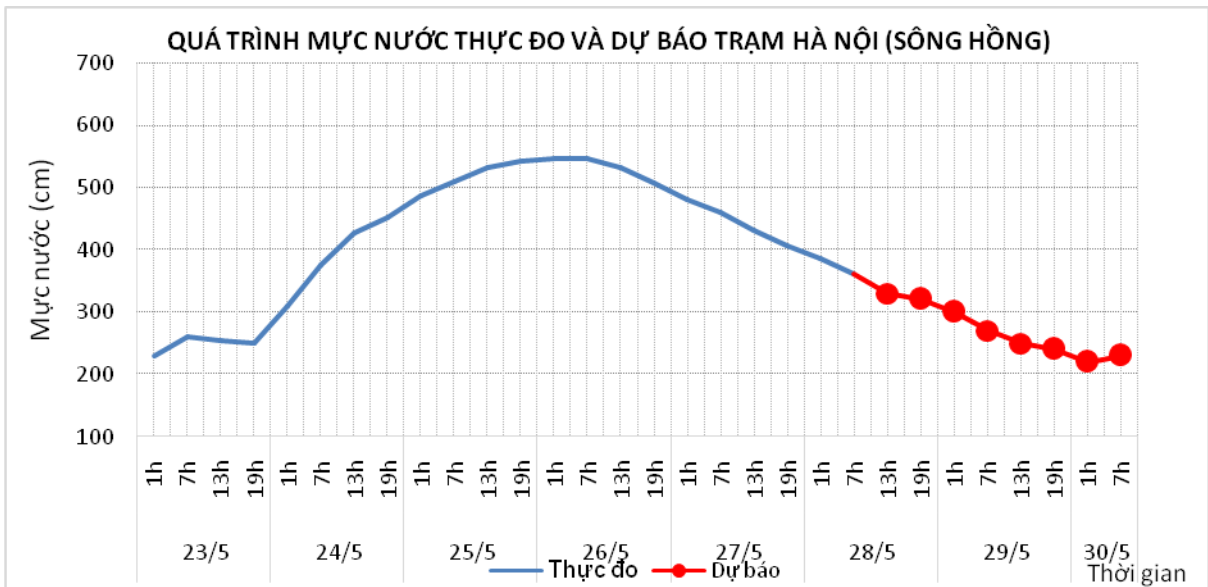
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang xuống. Lúc 7h/28/05 mực nước tại trạm Hà Nội là 3,62m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục xuống. Đến 7h/30/05 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,30m.



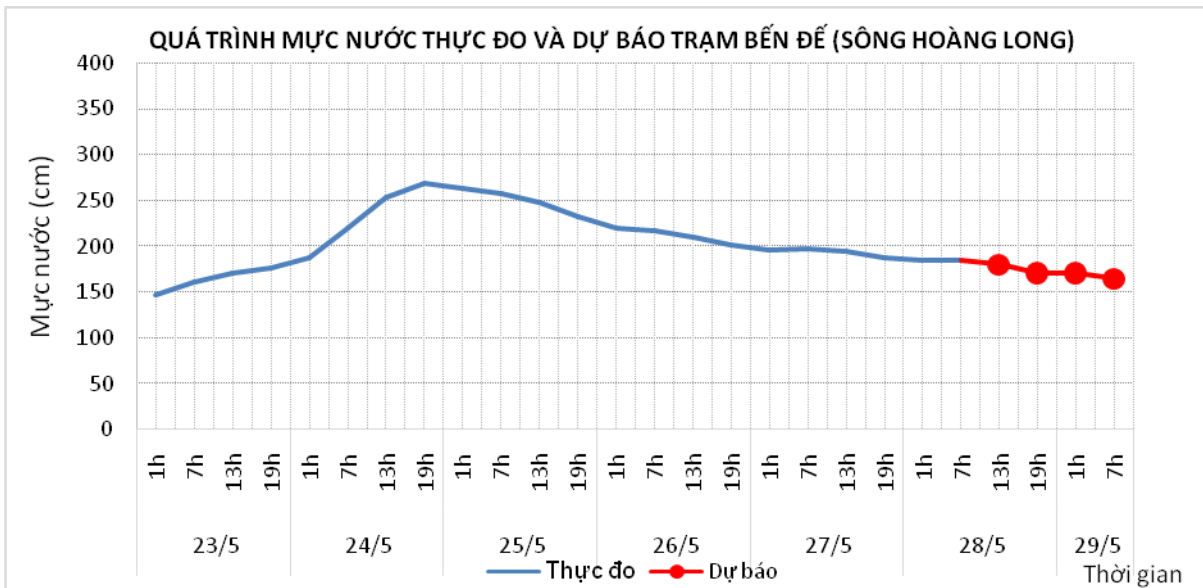
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ sẽ tiếp tục xuống chậm.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

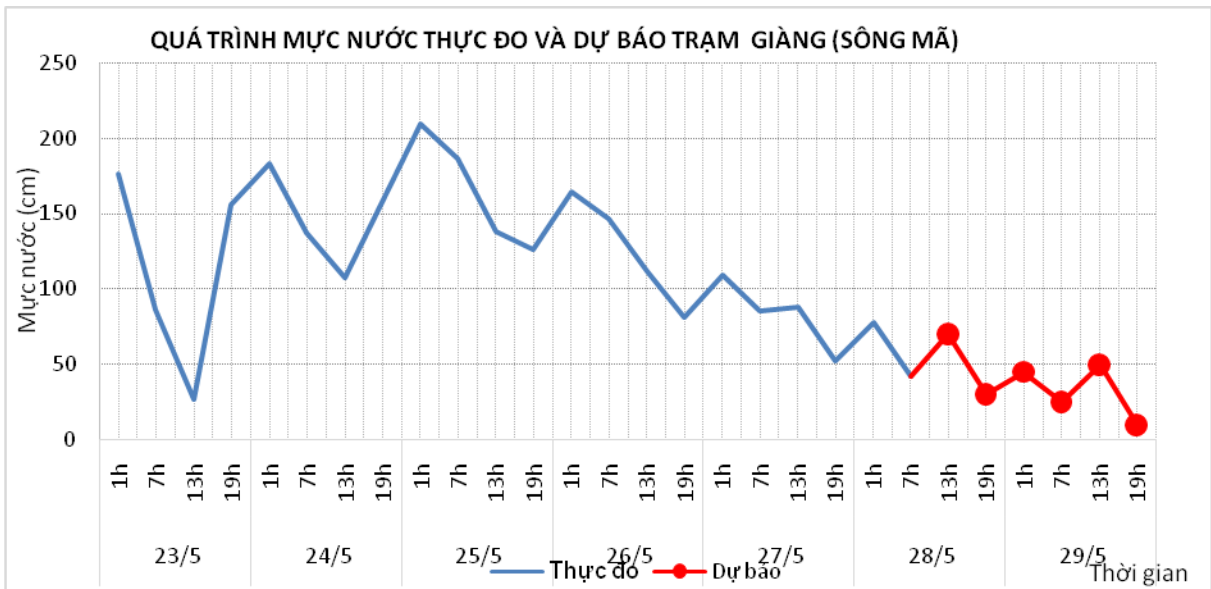
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu sông Mã có dao động, hạ lưu sông Mã tại Giàng dao động theo xu thế xuống dần.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu sông Mã có dao động, hạ lưu sông Mã tại Giàng dao động theo xu thế xuống dần.



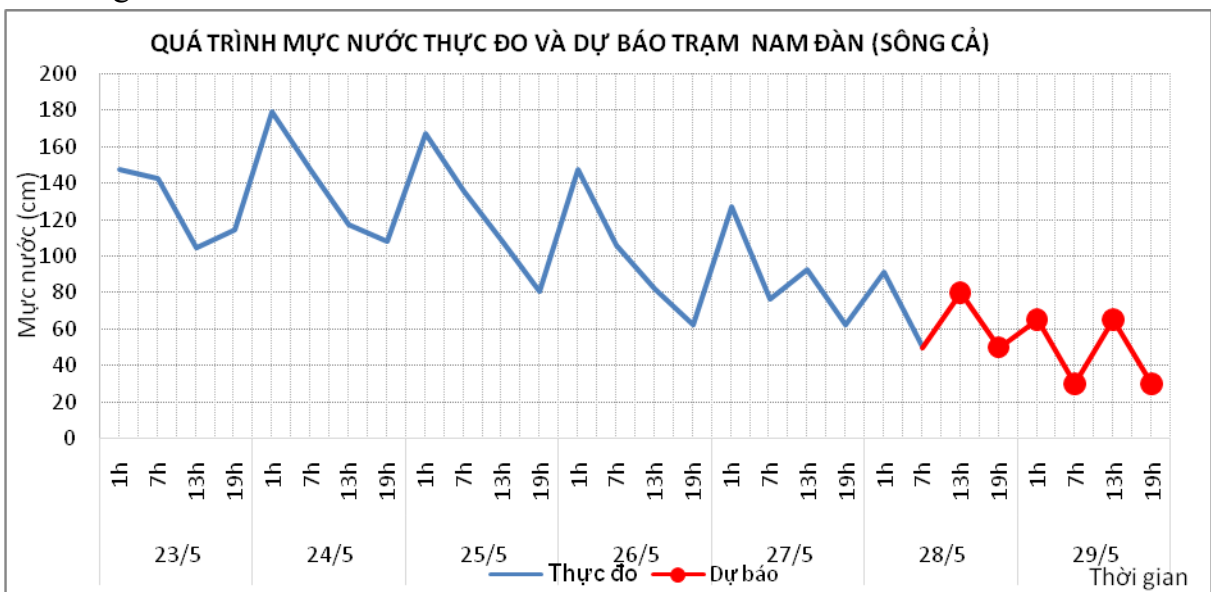
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



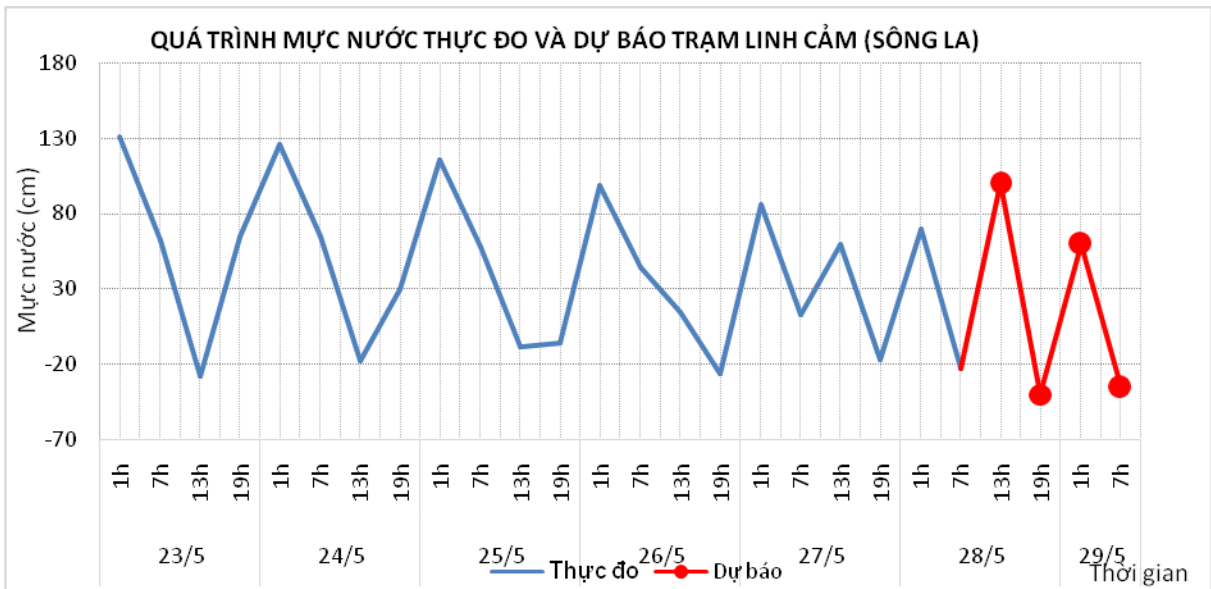
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

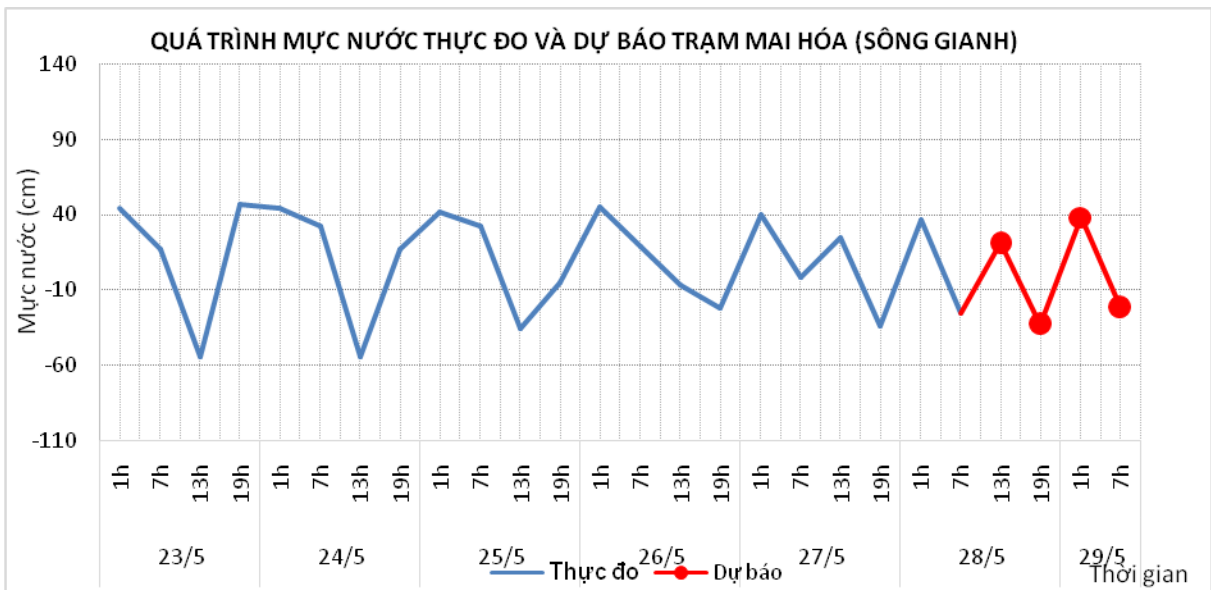
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



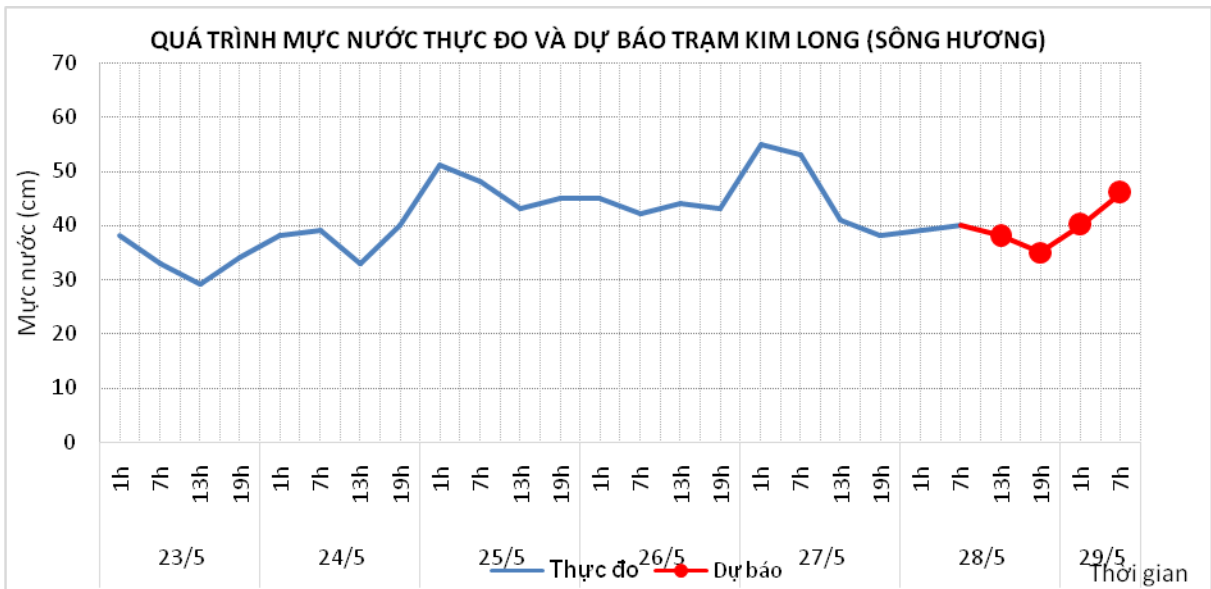
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



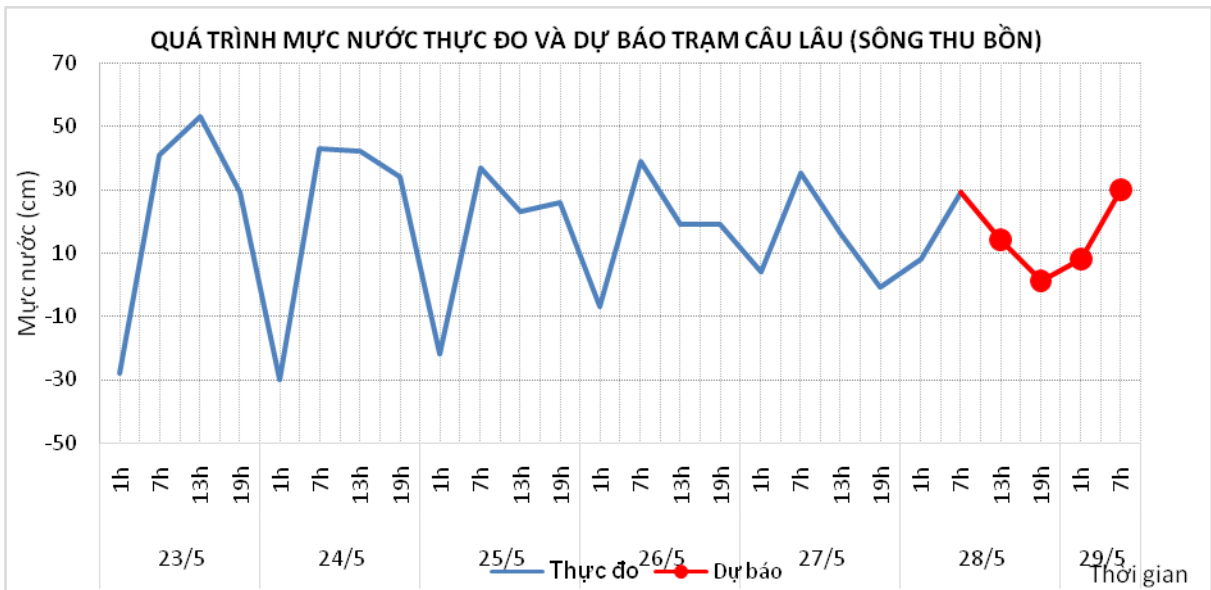
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



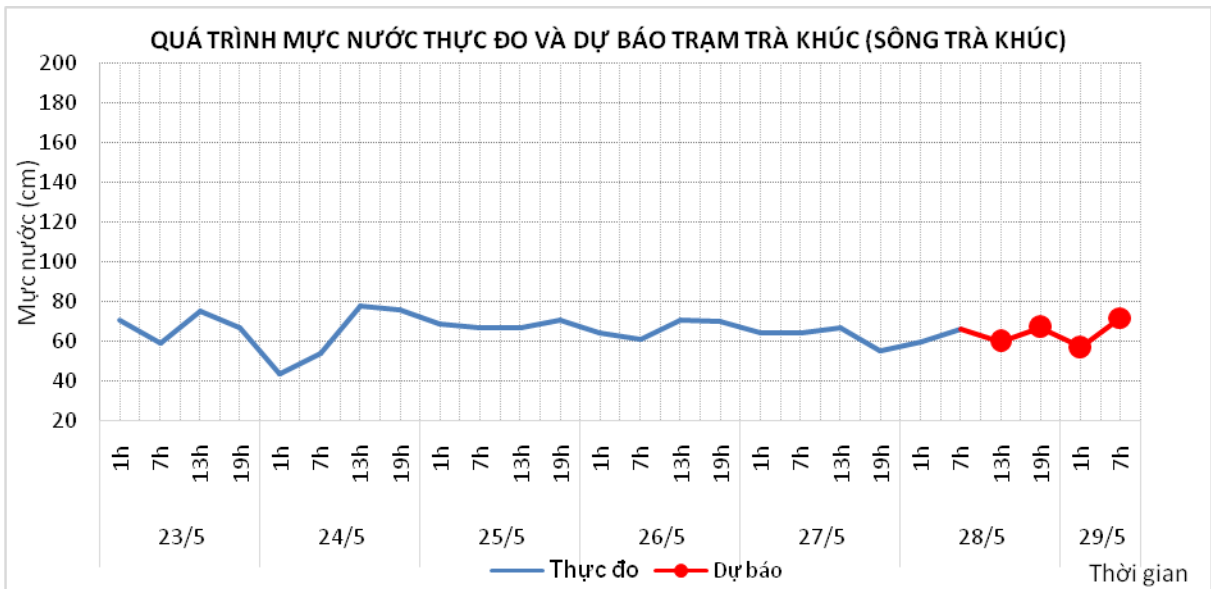
6.3. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

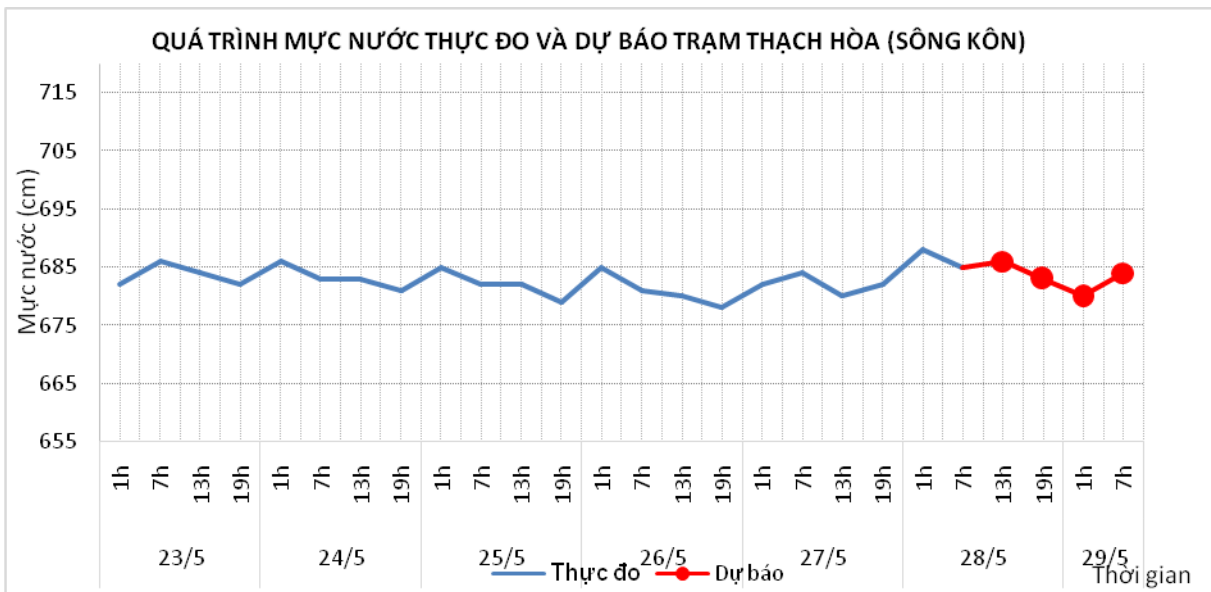
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động



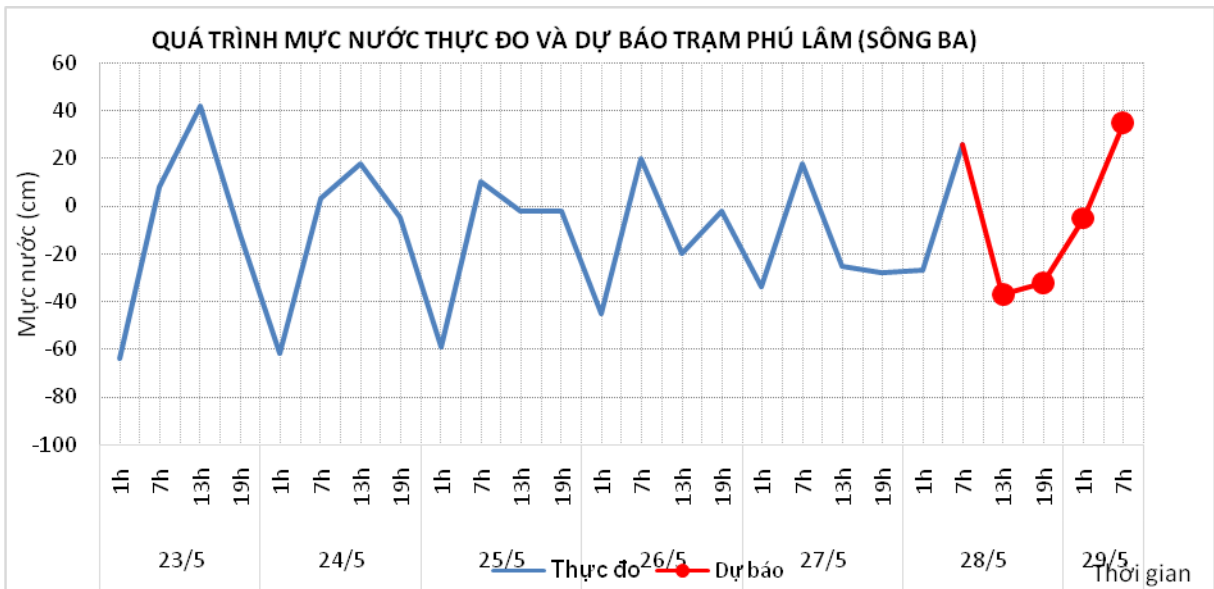
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

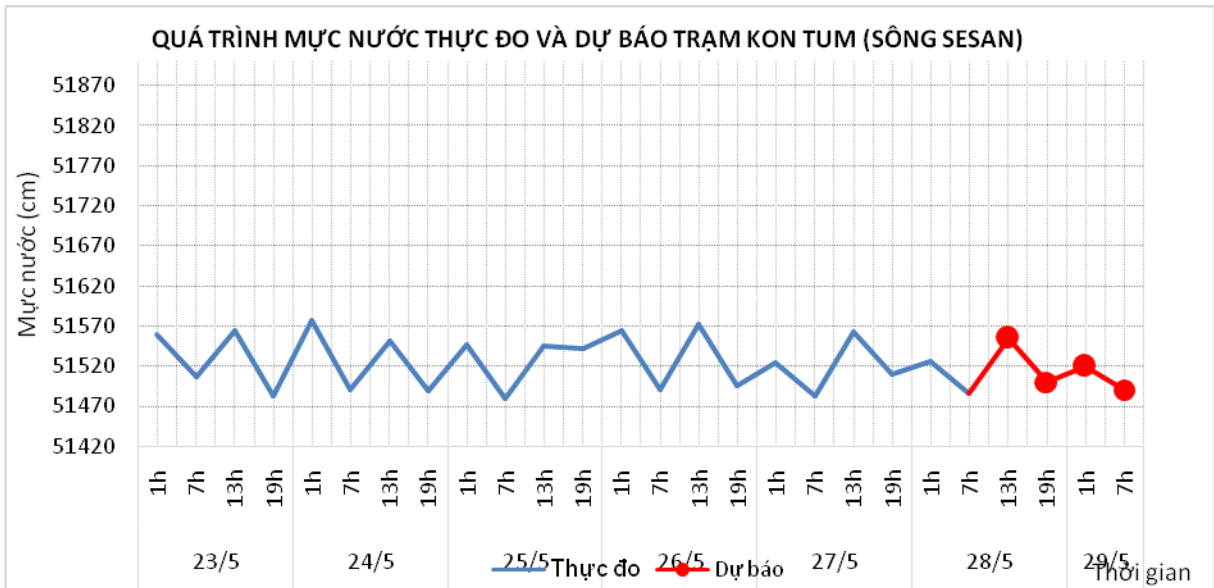
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



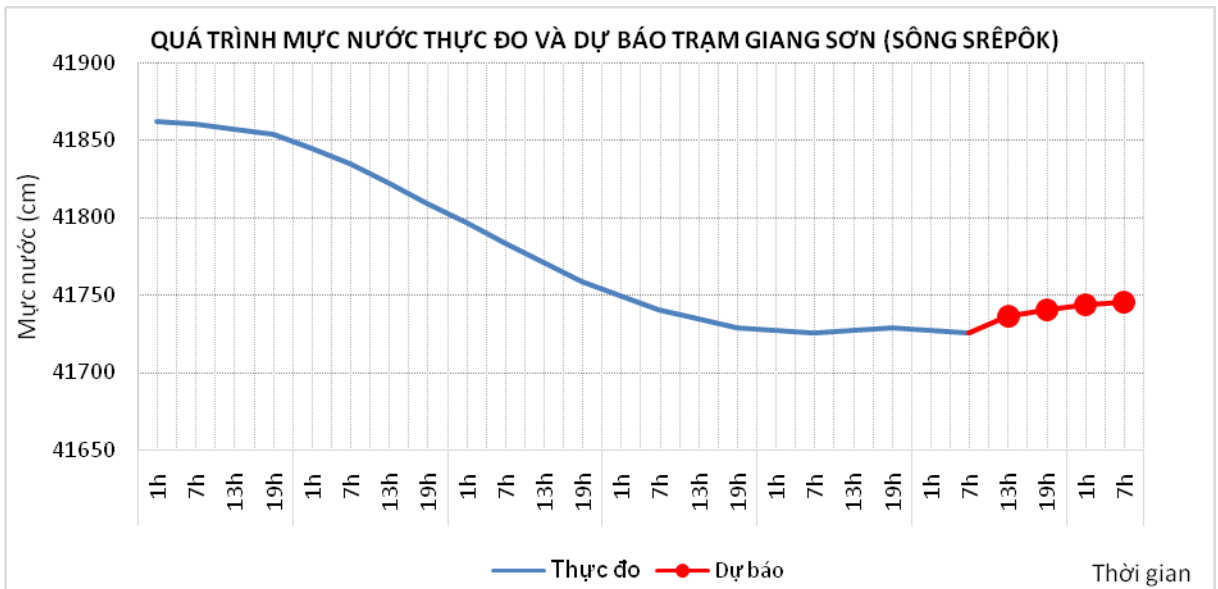
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn lên chậm, các sông khác mực nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn lên chậm. Các sông khác mực nước dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

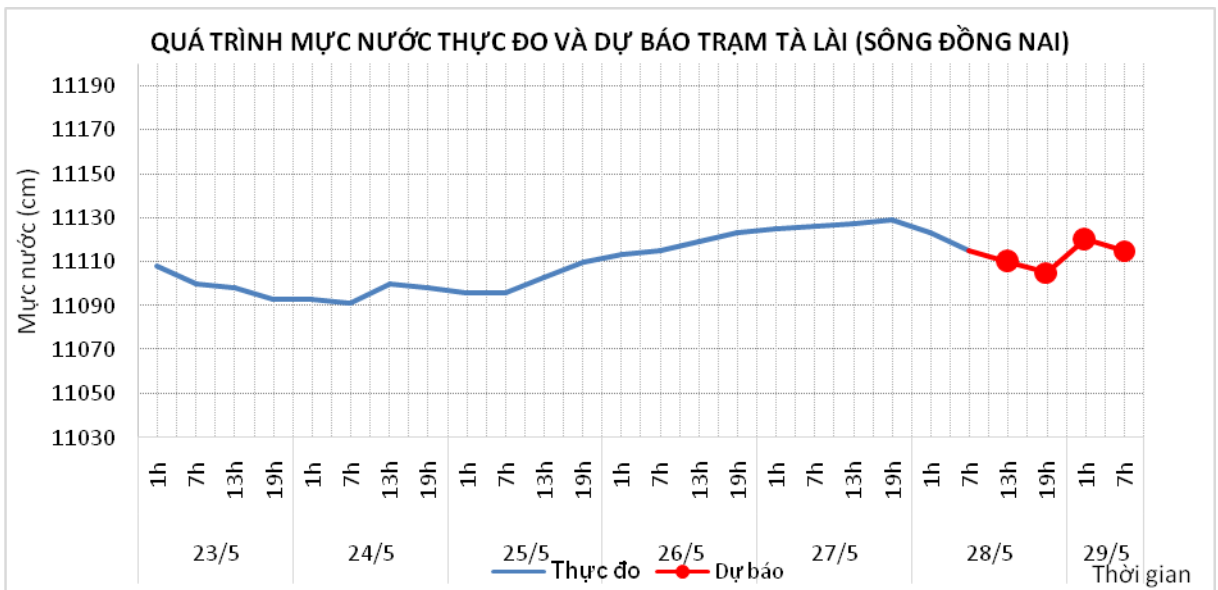
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



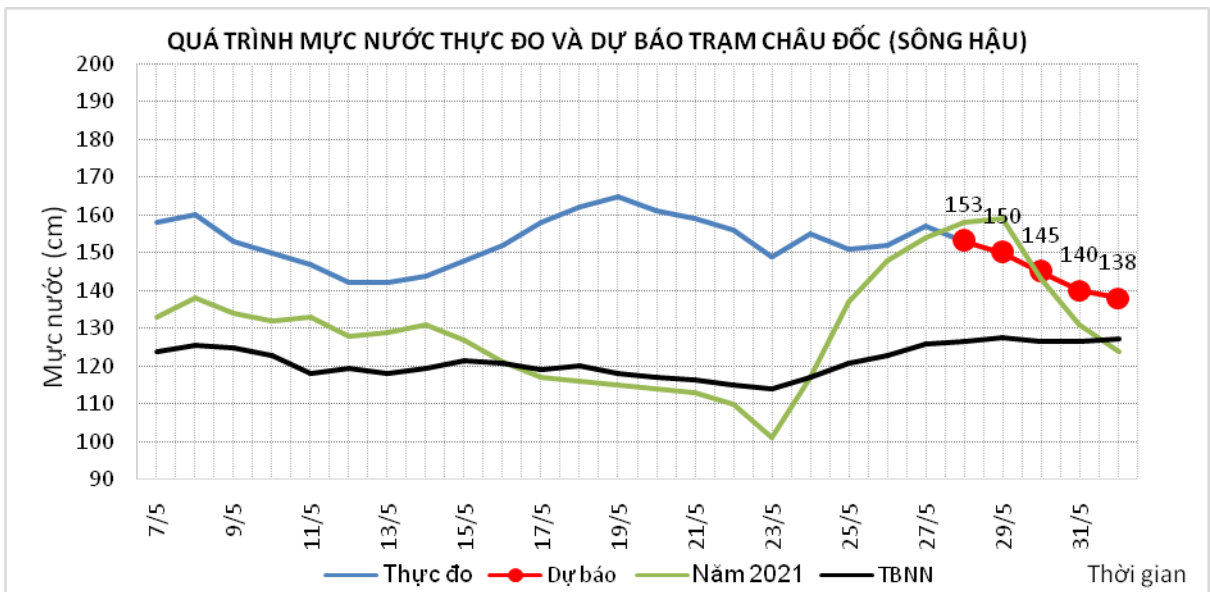
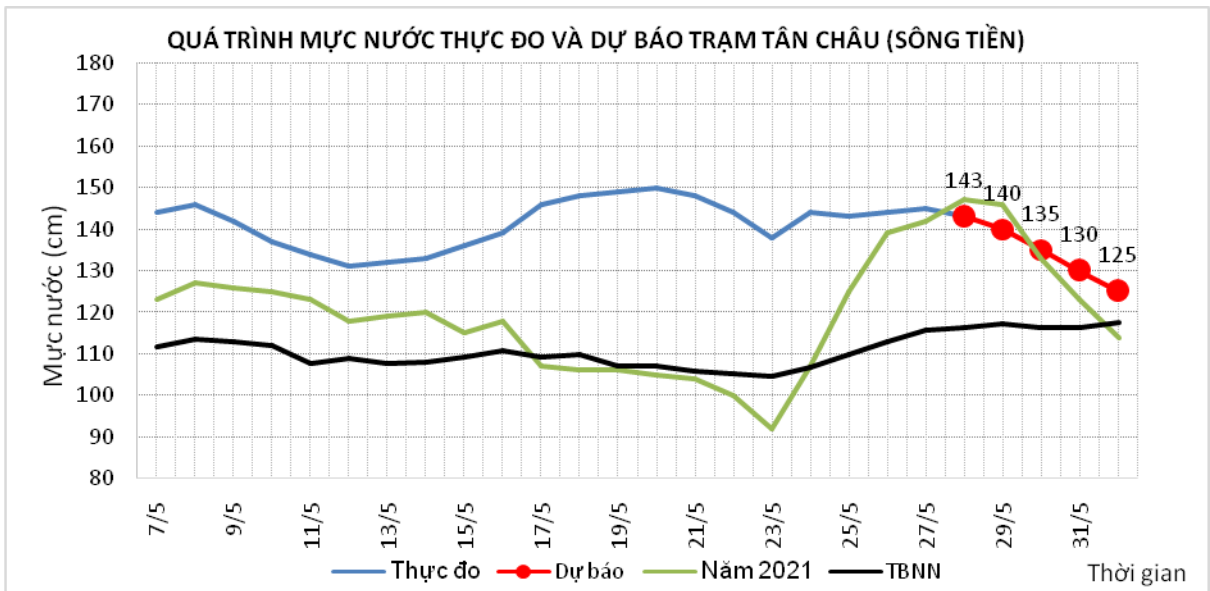
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 27/5 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,45m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,57m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 1/6 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,25m; tại Châu Đốc ở mức 1,38m.















Cảnh báo: Cảnh báo Cửu Long:

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-27/05	19h-27/05	1h-28/05	7h-28/05	13h-28/05	19h-28/05	1h-29/05	7h-29/05	13h-29/05	19h-29/05	1h-30/05	7h-30/05
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1825	2659	2824	2657	2300 ↓	2400 ↑	2600 ↑	2300 ↓				
Thao	Yên Bái	2675	2662	2628	2636	2635 ↓	2630 ↓	2640 ↑	2670 ↑				
Thao	Phú Thọ	1417	1406	1396	1384	1370 ↓	1360 ↓	1350 ↓	1340 ↓				
Lô	Tuyên Quang	1671	1672	1682	1674	1630 ↓	1620 ↓	1610 ↓	1600 ↓				
Lô	Vụ Quang	946	924	921	897	900 ↑	890 ↓	870 ↓	850 ↓				
Cầu	Đáp Cầu	450	429	411	393	390 ↓	385 ↓	370 ↓	350 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	272	254	240	225	225 →	225 →	225 →	200 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	246	229	212	198	195 ↓	205 ↑	195 ↓	180 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	246	230	216	202	225 ↑	230 ↑	215 ↓	200 ↓	180 ↓	185 ↑		
Hồng	Hà Nội	430	406	386	362	330 ↓	320 ↓	300 ↓	270 ↓	250 ↓	240 ↓	220 ↓	230 ↑
Hoàng Long	Bến Đé	194	187	184	184	180 ↓	170 ↓	170 →	165 ↓				
Mã	Giàng	88	52	78	42	70 ↑	30 ↓	45 ↑	25 ↓	50 ↑	10 ↓		
Cả	Nam Đàn	92	62	91	50	80 ↑	50 ↓	65 ↑	30 ↓	65 ↑	30 ↓		
La	Linh Cảm	60	-17	70	-23	100 ↑	-40 ↓	60 ↑	-35 ↓				
Gianh	Mai Hóa	25	-34	37	-25	21 ↑	-33 ↓	38 ↑	-22 ↓				
Hương	Kim Long	41	38	39	40	38 ↓	35 ↓	40 ↑	46 ↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	16	-1	8	29	14 ↓	1 ↓	8 ↑	30 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	67	55	60	66	60 ↓	67 ↑	57 ↓	72 ↑				
Kôn	Thanh Hòa	680	682	688	685	686 ↑	683 ↓	680 ↓	684 ↑				
Ba	Phú Lâm	-25	-28	-27	26	-37 ↓	-32 ↑	-5 ↑	35 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51562	51510	51525	51486	51555 ↑	51500 ↓	51520 ↑	51490 ↓				
Krông Ana	Giàng Sơn	41727	41728	41727	41725	41736 ↑	41740 ↑	41743 ↑	41745 ↑				
Đồng Nai	Tà Lài	11127	11129	11123	11115	11110 ↓	11105 ↓	11120 ↑	11115 ↓				

Ghi chú: (*): $Q m^3/s$

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo	Dự báo				
		27/05	28/05	29/05	30/05	31/05	01/06
Sông Tiền	Tân Châu	145 	145 	140 	135 	130 	125 
Sông Hậu	Châu Đốc	157 	153 	150 	145 	140 	138 

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Vũ Thùy Dung

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng